

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20/BB-ĐHĐCĐ.2020

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2016-2020)
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ IV (2020-2025)
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP-THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều 18, Điều 19, Điều 23 Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị (được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2018).

Hôm nay, ngày 29 tháng 7 năm 2020,

+ Vào lúc 7 giờ 30 phút, cổ đông đến đăng ký tham dự Đại hội theo Thông báo mời họp nhưng chưa đủ hồ sơ thủ tục theo quy định.

+ Vào lúc 13 giờ 30 cổ đông bổ sung đầy đủ hồ sơ thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.

Tại Phòng họp Công ty, địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị,

Địa chỉ trụ sở: 357 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TPHCM,

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký lần thứ 10, ngày 09/02/2017),

Chúng tôi là những cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị cùng nhóm họp ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ) THƯỜNG NIÊN năm 2020 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2, với những nội dung sau đây:

I./ THÀNH PHẦN THAM DỰ:

Cổ đông:

+ Số cổ đông hiện diện: 03 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.461.940 cổ phần, tỷ lệ 87,92 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH MTV (sở hữu 3.441.320 cổ phần, tỷ lệ 87,26%) cử 04 người đại diện theo ủy quyền.

+ Số cổ đông vắng mặt: 100 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 475.850 cổ phần, tỷ lệ 12,08 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

II./ NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1/ Các thủ tục, điều kiện tiến hành Đại hội:

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo Luật định, Ban thẩm tra tư cách đại biểu đã báo cáo trước toàn thể các cổ đông:

+ Những cổ đông hiện diện đều có đủ tư cách tham dự Đại hội, những cổ đông được ủy quyền đại diện tham dự đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

+ Tại thời điểm tiến hành các thủ tục tiến hành Đại hội, Ban thẩm tra tư cách đại biểu không nhận được Thư đề cử/ứng cử thành viên HĐQT/BKS, và không có cổ đông nào gửi Thư đề cử/ứng cử thành viên HĐQT/BKS đến Công ty.

+ Căn cứ theo các điều khoản của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị ngày 28/6/2018: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020-TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2016-2020)-PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ IV (2020-2025) của CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ LẦN 2 đã hội đủ các điều kiện để tiến hành và các cổ đông hiện diện có quyền biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện.

2/ Bầu Chủ tọa, thư ký Đại hội; biểu quyết quy chế và chương trình Đại hội:

Những cổ đông hiện diện đã biểu quyết nhất trí (tỷ lệ 100%) các nội dung sau:

a) Thành phần chủ tọa Đại hội gồm:

- * Ông : **Lê Tấn Dương** - Chủ tịch HĐQT Công ty;
- * Ông : **Võ Hồng Phong** - TV.HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty;
- * Ông : **Vũ Cương Quyết** - TV.HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty;
- * Bà : **Nguyễn Thị Kim Thanh** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty.

b) Quy chế làm việc Đại hội.

c) Thành phần thư ký Đại hội gồm:

- * Bà : **Nguyễn Thị Mỹ Dung** - Thư ký HĐQT Công ty;
- * Ông : **Huỳnh Văn Quang Trung** - TV. Ban kiểm soát Công ty.

d) Chương trình - nội dung Đại hội:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).
3. Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.
4. Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán).
5. Tờ trình chủ trương bù đắp Quỹ khen thưởng phúc lợi.
6. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận; trích lập các quỹ sau Đại hội và chi trả cổ tức năm 2019.
7. Tờ trình chi trả thù lao năm 2019 và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và Ban kiểm soát (BKS).
8. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).
9. Tờ trình xin ý kiến ĐHCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.
10. Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV(2020-2025).
11. Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV(2020-2025).

A./ PHẦN BÁO CÁO:

1) **Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025)**, theo Báo cáo số 09/BC-HĐQT ngày 27/5/2020 của HĐQT Công ty - đính kèm. Các nội dung trọng tâm như sau:

1.1/ Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

* Kết quả thực hiện SXKD năm 2019:

- Doanh thu: 10.306.562.396 đồng;
- Lợi nhuận: 3.108.224.207 đồng;
- Nộp Ngân sách: 3.070.044.524 đồng.

* Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Doanh thu: 6.634.643.758 đồng;
- Lợi nhuận: 219.589.703 đồng;
- Nộp Ngân sách: 2.761.342.783 đồng.

1.2/ Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông hoàn thành việc thoái vốn theo quy định.

1.3/ Tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.

1.4/ Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh.

1.5/ Hoàn tất công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục phối hợp với tư vấn để hoàn tất pháp lý giải thể.

1.6/ Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại công nợ và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.

1.7/ Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

1.8/ Giao Tổng Giám đốc Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2019.

1.9/ Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2020.

1.10/ Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020.

1.11/ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty (Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương) cho phù hợp với tình hình thực tế Công ty hiện nay và theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

1.12/ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

1.13/ Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin.

1.14/ Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm có Thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan các hồ sơ thủ tục về quyết toán thuế; Thuê đơn vị tư vấn luật để xem lại toàn bộ hồ sơ giải thể Vikotrade; tư vấn hoàn thiện đầy đủ trình tự, các thủ tục pháp lý để đảm bảo việc thực hiện giải thể Vikotrade theo đúng quy định pháp luật hiện hành...

2) Nội dung 2: Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025), theo Báo cáo số 59/BC-BTGD ngày 27/5/2020 của Tổng Giám đốc Công ty - đính kèm.

3) **Nội dung 3:** Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade, Theo Báo cáo số 60/BC-TGD ngày 27/5/2020 của Tổng Giám đốc Công ty - đính kèm.

4) **Nội dung 4:** Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán). Báo cáo kiểm toán độc lập số 02/2020/BCKT-PKF.HCMC ngày 24/02/2020; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh - đính kèm.

5) **Nội dung 5:** Tờ trình chủ trương bù đắp quỹ khen thưởng phúc lợi, Theo Tờ trình số 11/TTr-HĐQT.2020 ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty - đính kèm.

6) **Nội dung 6:** Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2019, Theo Tờ trình số 12/TTr-HĐQT.2020 ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty - đính kèm.

7) **Nội dung 7:** Tờ trình chi trả thù lao năm 2019 và dự kiến mức thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS, Theo Tờ trình số 13/TTr-HĐQT.2020 ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty - đính kèm.

8) **Nội dung 8:** Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 – Tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2020) – Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2020-2025), Theo Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 15/5/2020 của Ban kiểm soát Công ty - đính kèm.

9) **Nội dung 9:** Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán, theo Tờ trình số 14/TTr-HĐQT.2020 ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty - đính kèm.

10) **Nội dung 10:** Bầu HĐQT

- Tại thời điểm thực hiện bầu HĐQT, Ban thẩm tra tư cách đại biểu không nhận được Thư đề cử/ứng cử của các cổ đông gửi tới hoặc đăng ký.

- Đoàn chủ tịch Đại hội báo cáo trước cổ đông:

Tại thời điểm thực hiện bầu HĐQT, các cổ đông dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 87,92% không có đề cử và ứng cử thành viên HĐQT.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 3 Điều 150 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty: “... Trường hợp thành viên HĐQT kết thúc nhiệm kỳ nhưng chưa có người bổ sung hoặc bầu thay thế thì thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp thành viên đó không muốn tiếp tục tham gia HĐQT”.

Đến thời điểm hiện nay, 4 (bốn) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020 cùng kết thúc nhiệm kỳ, nhưng Ban tổ chức Đại hội chưa nhận được Giấy đề cử/ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 nên chưa có ứng viên để cổ đông bầu cử Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ mới.

11) **Nội dung 11:** Bầu BKS

- Tại thời điểm thực hiện bầu BKS, Ban thẩm tra tư cách đại biểu không nhận được Thư đề cử/ứng cử của các cổ đông gửi tới hoặc đăng ký.

- Đoàn chủ tịch Đại hội báo cáo trước cổ đông:

Tại thời điểm thực hiện bầu BKS, các cổ đông dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 87,92% không có đề cử và ứng cử thành viên BKS.

Căn cứ theo quy định tại Khoản 3 Điều 163 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì

Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ”.

Đến thời điểm hiện nay, 3 (ba) thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2020 cùng kết thúc nhiệm kỳ, nhưng Ban tổ chức Đại hội chưa nhận được Giấy đề cử/ứng cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2020-2025 nên chưa có ứng viên để cổ đông bầu cử Ban kiểm soát.

B./ PHẢN THẢO LUẬN CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH:

Đại diện cho cổ đông chiếm tỷ lệ 87,26% có ý kiến cụ thể như sau:

1. Thống nhất Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).

2. Về Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025):

Thống nhất Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 theo báo cáo Kiểm toán.

Tổng Giám đốc chỉ đạo Kế toán trưởng cung cấp đầy đủ, trung thực chứng từ hồ sơ để đảm bảo báo cáo tài chính năm 2019 được lập phản ánh đúng đắn, trung thực tình hình kinh tế tài chính của Công ty Cổ phần Thương Mại Hữu Nghị tại ngày 31/12/2019.

3. Thống nhất báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.

4. Về Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

Người đại diện pháp luật cần làm rõ và báo cáo những nội dung sau:

- Khoản chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi 1,029 tỷ đồng nguyên nhân và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện.

- Các khoản nợ khó đòi tồn đọng, các văn bản đối chiếu công nợ (Công ty Hoàng Anh Mê Kông).

- Các khoản cho vay nợ và mua nợ trong lưu chuyển tiền tệ BCTC kiểm toán độc lập.

- Kiểm tra, rà soát các khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

5. Về Tờ trình chủ trương bù đắp quỹ khen thưởng phúc lợi: Không đồng ý và đề nghị làm rõ thời gian phát sinh, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để có phương án bù đắp đúng quy định pháp luật.

6. Về Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và việc trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2019:

Chỉ thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ khi công ty có lãi.

7. Về Tờ trình chi trả thù lao năm 2019 và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS:

Thống nhất báo cáo chi trả thù lao năm 2019 khi kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và ban kiểm soát thông qua trong Đại hội đồng cổ đông năm 2019, và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS thực hiện khi Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.

8. Về Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025):

Ghi nhận báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).

9. Thống nhất việc ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2020.

10. Về nội dung bầu HĐQT:

Ghi nhận:

Tại khoản 3 Điều 150 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho

COI
CỔ
NGHI
TƯ
HPH

đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”.

Tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty: “.... Trường hợp thành viên HĐQT kết thúc nhiệm kỳ nhưng chưa có người bổ sung hoặc bầu thay thế thì thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp thành viên đó không muốn tiếp tục tham gia HĐQT”.

11. Về nội dung bầu BKS:

Ghi nhận:

Tại Khoản 3 Điều 163 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ”.

C./ PHÂN BIỂU QUYẾT:

Trên cơ sở các báo cáo đã trình bày ở mục A và phần thảo luận ở mục B đối với những ý kiến nêu ra trong Đại hội. ĐHĐCĐ thống nhất bổ sung thêm cột “Ý kiến khác” vào Phiếu biểu quyết để ghi nhận thêm ý kiến hoặc làm rõ hơn phần nội dung thảo luận ở trên, sau đó Cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết các nội dung được Đại hội đặt ra.

Đại hội biểu quyết (với tỷ lệ 100%) Ban kiểm phiếu như sau:

- * Ông : **Đỗ Trọng Toàn** - TV.HĐQT Công ty: Trưởng Ban
- * Bà : **Lương Thị Ánh Nguyệt** - TV. Ban kiểm soát Công ty: Thành viên

Kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết như sau:

- Về biểu quyết từ xa: không có

- Về biểu quyết tại Đại hội: Tại thời điểm biểu quyết, có 3 cổ đông, sở hữu và đại diện cho 3.461.940 cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó có 01 cổ đông tổ chức sở hữu 3.441.320 cổ phần (CP), chiếm 87,26% vốn điều lệ.

- Kết quả biểu quyết như sau:

TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).	Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm có Thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan các hồ sơ thủ tục về quyết toán thuế; Thuê đơn vị tư vấn luật để xem lại toàn bộ hồ sơ giải thể Vikotrade; tư vấn hoàn thiện đầy đủ trình tự, các thủ tục pháp lý để đảm bảo việc thực hiện giải thể Vikotrade theo đúng quy định pháp luật hiện hành...	3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		

TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).	<p>Thống nhất Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 theo báo cáo Kiểm toán.</p> <p>Tổng Giám đốc chỉ đạo Kế toán trưởng cung cấp đầy đủ, trung thực chứng từ hồ sơ để đảm bảo báo cáo tài chính năm 2019 được lập phản ánh đúng đắn, trung thực tình hình kinh tế tài chính của Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương Mại Hữu Nghị tại ngày 31/12/2019.</p>	<p>3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%</p>		
3	Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.		<p>3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%</p>		
4	Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán).	<p>Người đại diện pháp luật cần làm rõ và báo cáo những nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi 1,029 tỷ đồng nguyên nhân và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện; - Các khoản nợ khó đòi tồn đọng, các văn bản đối chiếu công nợ (Công ty Hoàng Anh Mê Kông). - Các khoản cho vay nợ và mua nợ trong lưu chuyển tiền tệ BCTC kiểm toán độc lập. - Kiểm tra, rà soát các khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính. 	<p>20.620 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,60%</p>		<p>3.441.320 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,40%</p>
5	Tờ trình chủ trương bù đắp Quỹ khen thưởng phúc lợi.	Không đồng ý chủ trương bù đắp Quỹ khen thưởng phúc lợi và đề nghị làm rõ thời gian phát sinh, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để có phương án bù đắp đúng quy định pháp luật.		<p>3.456.310 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,84%</p>	<p>5.630 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,16%</p>
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận; trích lập các quỹ sau Đại hội và chi trả cổ tức năm 2019.	Chỉ thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ khi công ty có lãi.	<p>14.990 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,43%</p>		<p>3.446.950 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,57%</p>
7	Tờ trình chi trả thù lao năm 2019 và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS.	Thống nhất báo cáo chi trả thù lao năm 2019 khi kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và ban kiểm soát thông qua trong Đại hội	<p>3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%</p>		

[Handwritten signatures]

[Handwritten signature]

TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
		đồng cổ đông năm 2019, và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS thực hiện khi Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.			
8	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).	Ghi nhận báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025)	20.620 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,60%		3.441.320 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,40%
9	Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.		3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		
10	Bầu Hội đồng quản trị	Ghi nhận: Tại khoản 3 Điều 150 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”. Tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty: “.... Trường hợp thành viên HĐQT kết thúc nhiệm kỳ nhưng chưa có người bổ sung hoặc bầu thay thế thì thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp thành viên đó không muốn tiếp tục tham gia HĐQT”.			3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%
11	Bầu Ban kiểm soát	Ghi nhận: Tại Khoản 3 Điều 163 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ”.			3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%

D./ PHẦN THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

- Thư ký Đại hội trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
 - Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ cổ phần 3.461.940 CP / 3.461.940 CP dự họp, đạt 100%.
 - Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết tại Công ty.
 - Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Ban kiểm soát giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
- * Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020-Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020)-Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) lần 2 kết thúc vào lúc 18 giờ 50 phút cùng ngày.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2020

Thư ký Đại hội

1./ Nguyễn Thị Mỹ Dung 

1./ Lê Tân Dương 

2./ Huỳnh Văn Quang Trung 

2./ Võ Hồng Phong 

3./ Vũ Cương Quyết 

4./ Nguyễn Thị Kim Thanh 





Số: 21/NQ-ĐHĐCĐ.2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 7 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2016-2020)
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ IV (2020-2025) LẦN 2

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP – THƯƠNG MẠI HỮU NGHỊ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0300743380, được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 06/01/2005 (đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 09/02/2017);

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp-Thương mại Hữu Nghị được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/6/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số...../BB-ĐHĐCĐ.2020 ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thống nhất Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025) số 09/BC-HĐQT ngày 27/5/2020 của HĐQT, trong đó có các nội dung trọng tâm như sau:

1.1/ Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

* Kết quả thực hiện SXKD năm 2019:

- Doanh thu: 10.306.562.396 đồng;
- Lợi nhuận: 3.108.224.207 đồng;
- Nộp Ngân sách: 3.070.044.524 đồng.

* Kế hoạch SXKD năm 2020:

- Doanh thu: 6.634.643.758 đồng;
- Lợi nhuận: 219.589.703 đồng;
- Nộp Ngân sách: 2.761.342.783 đồng.

1.2/ Tiếp tục phối hợp với cổ đông lớn để cổ đông hoàn thành việc thoái vốn theo quy định.

1.3/ Tiếp tục thực hiện việc tính toán hiệu quả việc sử dụng tài sản của Công ty.

1.4/ Tiếp tục việc thanh lý hợp đồng với Công ty Hoàng Anh Mê Kông trong dự án tại 279 Nơ Trang Long, Bình Thạnh. *TK*



1.5/ Hoàn tất công tác giải thể Công ty liên doanh Vikotrade. Giao Tổng Giám đốc tiếp tục phối hợp với tư vấn để hoàn tất pháp lý giải thể.

1.6/ Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại công nợ và Báo cáo HĐQT hướng xử lý đối với các công nợ.

1.7/ Giao Tổng Giám đốc tiếp tục chủ trì rà soát lại đối với Dự án di dời đầu tư chiều sâu mở rộng sản xuất sản phẩm xe đạp hoàn chỉnh và sản phẩm cơ khí nội thất, việc hợp tác với REE, để thực hiện đúng theo quy định pháp luật và Quyết định 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị.

1.8/ Giao Tổng Giám đốc Công ty căn cứ theo các quy định để có báo cáo và thực hiện đối với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán độc lập đối với Báo cáo tài chính năm 2019.

1.9/ Xét duyệt và ban hành Thang, bảng lương Công ty năm 2020.

1.10/ Xét duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2020.

1.11/ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc rà soát, điều chỉnh các quy chế của Công ty (Quy chế tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế tiền lương) cho phù hợp với tình hình thực tế Công ty hiện nay và theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

1.12/ Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc cơ cấu tổ chức cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

1.13/ Tiếp tục thực hiện công tác tăng cường quản trị Công ty, thực hiện đầy đủ và đúng quy định việc công bố thông tin.

1.14/ Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm có Thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan các hồ sơ thủ tục về quyết toán thuế; Thuê đơn vị tư vấn luật để xem lại toàn bộ hồ sơ giải thể Vikotrade; tư vấn hoàn thiện đầy đủ trình tự, các thủ tục pháp lý để đảm bảo việc thực hiện giải thể Vikotrade theo đúng quy định pháp luật hiện hành...

2. Thống nhất Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 theo báo cáo Kiểm toán. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cùng Kế toán trưởng kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo báo cáo tài chính năm 2019 được lập phản ánh đúng đắn, trung thực tình hình kinh tế tài chính của Công ty Cổ phần Thương Mại Hữu Nghị tại ngày 31/12/2019.

3. Thống nhất Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade số 60/BC-TGD ngày 27/5/2020.

4. Về Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán):

Người đại diện pháp luật cần làm rõ và báo cáo những nội dung sau:

- Khoản chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi 1,029 tỷ đồng nguyên nhân và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện;


- Các khoản nợ khó đòi tồn đọng, các văn bản đối chiếu công nợ (Công ty Hoàng Anh Mê Kông).

- Các khoản cho vay nợ và mua nợ trong lưu chuyển tiền tệ BCTC kiểm toán độc lập.

- Kiểm tra, rà soát các khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

5. Không bù đắp quỹ khen thưởng phúc lợi và đề nghị làm rõ thời gian phát sinh, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để có phương án bù đắp đúng quy định pháp luật.

6. Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ sau Đại hội, chi trả cổ tức năm 2019:

Chỉ thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ khi công ty có lãi. 

7. Thống nhất chi trả thù lao năm 2019 khi kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và ban kiểm soát thông qua trong Đại hội đồng cổ đông năm 2019, và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS thực hiện khi Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
A	Thù lao thực hiện năm 2019 cho HĐQT và BKS	
1	Thù lao thực hiện năm 2019 cho HĐQT và Thành viên BKS, trong đó:	137.028.000
*	Hội đồng quản trị	106.356.000
	- Chủ tịch HĐQT: $2.983.000 \times 12 = 35.796.000$	
	- Thành viên HĐQT (3 người): $1.960.000 \times 12 \times 3 = 70.560.000$	
*	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.278.000 \times 12 \times 2$	30.672.000
2	Trưởng Ban kiểm soát, trong đó: + Lương chuyên trách: 98.299.301 đồng; + Các khoản khác: 23.250.000 đồng.	121.549.301
B	Thù lao dự kiến năm 2020 cho HĐQT và BKS:	
1	Thù lao dự kiến năm 2020 cho HĐQT và Thành viên BKS Trong đó:	155.500.000
*	Hội đồng quản trị	123.820.000
	- Chủ tịch HĐQT: $3.080.000 \times 12 = 36.960.000$	
	- Thành viên HĐQT + Từ 01/2020 đến 5/2020 (3 người): $2.020.000 \times 5 \times 3 = 30.300.000$ + Từ 6/2020 đến 12/2020 (4 người): $2.020.000 \times 7 \times 4 = 56.560.000$	
	Thành viên Ban kiểm soát (2 người): $1.320.000 \times 12 \times 2$	31.680.000
2	Trưởng Ban kiểm soát: + Lương chuyên trách, mức lương bậc 2/2 ngạch Trưởng Ban kiểm soát, số tiền 8.400.000 đồng/tháng. + Lợi ích khác: Hỗ trợ chi phí điện thoại 200.000 đồng/tháng; tiền thưởng, tiền lễ, tết, tiền cơm trưa, phụ cấp xăng, gửi xe và các khoản phúc lợi khác theo mức chung của Văn phòng Công ty (nếu có).	

8. Về báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025), theo Báo cáo số 01/BCĐH-BKS-HN ngày 15/5/2020 của Ban kiểm soát Công ty.

Ghi nhận báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).

9. Thống nhất việc ủy quyền để HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính năm 2020. (Theo Tờ trình số 14/TTr-HĐQT.2020 ngày 28/5/2020 của Hội đồng quản trị Công ty)

10. Về nội dung bầu Hội đồng quản trị:

Tại thời điểm thực hiện bầu HĐQT, Ban thẩm tra tư cách đại biểu không nhận được Thư đề cử/ứng cử của các cổ đông gửi tới hoặc đăng ký.

Tại thời điểm thực hiện bầu HĐQT, các cổ đông dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 87,92% không có đề cử và ứng cử thành viên HĐQT.



Ghi nhận:

Tại khoản 3 Điều 150 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”.

Tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty: “.... Trường hợp thành viên HĐQT kết thúc nhiệm kỳ nhưng chưa có người bổ sung hoặc bầu thay thế thì thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp thành viên đó không muốn tiếp tục tham gia HĐQT”.

11. Về nội dung bầu Ban kiểm soát:

Tại thời điểm thực hiện bầu BKS, Ban thẩm tra tư cách đại biểu không nhận được Thư đề cử/ứng cử của các cổ đông gửi tới hoặc đăng ký.


Tại thời điểm thực hiện bầu BKS, các cổ đông dự Đại hội, chiếm tỷ lệ 87,92% không có đề cử và ứng cử thành viên BKS.

Ghi nhận:

Tại Khoản 3 Điều 163 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ”.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông giao cho Ban kiểm soát Công ty giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp – Thương mại Hữu Nghị. 



Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: HĐQT.

1./ Ông Lê Tấn Dương 

2./ Ông Võ Hồng Phong 

3./ Ông Vũ Cương Quyết 

4./ Bà Nguyễn Thị Kim Thanh 

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 -
TỔNG KẾT NHIỆM KỲ III (2016-2020)
- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ IV (2020-2025) CÔNG TY CP CN-TM HỮU NGHỊ
LẦN 2

Hôm nay, vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương mại Hữu Nghị (địa chỉ 357 Lê Hồng Phong, Phường 02, Quận 10), Ban kiểm phiếu gồm có:

- 1- Ông Đỗ Trọng Toàn: Trưởng ban
- 2- Bà Lương Thị Ánh Nguyệt: Thành viên

Đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết các nội dung của Đại hội, cụ thể như sau:

- Về biểu quyết từ xa: không có.
- Về biểu quyết tại Đại hội:

Tại thời điểm biểu quyết, có 3 cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 3.461.940 cổ phần, trong đó cổ đông tổ chức Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn cử 4 người đại diện theo ủy quyền.

Kết quả kiểm phiếu đối với từng nội dung biểu quyết như sau:

TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).	Rà soát và thực hiện đầy đủ các công việc Hội đồng quản trị đã ra Nghị quyết và Biên bản họp, một số nội dung như: Xác nhận công nợ với Công ty Hoàng Anh Mê Kông; Các khoản đầu tư tài chính dài hạn; Số dư công nợ của Công ty liên doanh Vikotrade; Làm việc với ông Liên Nguyên Khiêm có Thư tư vấn giải pháp thực hiện, cơ sở pháp lý liên quan các hồ sơ thủ tục về quyết toán thuế; Thuê đơn vị tư vấn luật để xem lại toàn bộ hồ sơ giải thể Vikotrade; tư vấn hoàn thiện đầy đủ trình tự, các thủ tục pháp lý để đảm bảo việc thực hiện giải thể Vikotrade theo đúng quy định pháp luật hiện hành...	3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		
- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 1 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%.					



12-0

TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
2	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 của Công ty - Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).	Thống nhất Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 theo báo cáo Kiểm toán. Tổng Giám đốc chỉ đạo Kế toán trưởng cung cấp đầy đủ, trung thực chứng từ hồ sơ để đảm bảo báo cáo tài chính năm 2019 được lập phản ánh đúng đắn, trung thực tình hình kinh tế tài chính của Công ty Cổ phần Công nghiệp - Thương Mại Hữu Nghị tại ngày 31/12/2019.	3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		
		- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 2 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%.			
3	Báo cáo tiến trình giải thể Công ty liên doanh Vikotrade.		3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		
		- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 3 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%.			
4	Báo cáo tài chính năm 2019 (đã kiểm toán).	Người đại diện pháp luật cần làm rõ và báo cáo những nội dung sau: - Khoản chi vượt quỹ khen thưởng phúc lợi 1,029 tỷ đồng nguyên nhân và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thực hiện; - Các khoản nợ khó đòi tồn đọng, các văn bản đối chiếu công nợ (Công ty Hoàng Anh Mê Kông). - Các khoản cho vay nợ và mua nợ trong lưu chuyển tiền tệ BCTC kiểm toán độc lập. - Kiểm tra, rà soát các khoản trích lập dự phòng đầu tư tài chính.	20.620 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,60%		3.441.320 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,40%
		- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 4 ĐHĐCĐ không có ý kiến với tỷ lệ: 99,40%.			
5	Tờ trình chủ trương bù đắp Quỹ khen thưởng phúc lợi.	Không đồng ý chủ trương bù đắp Quỹ khen thưởng phúc lợi và đề nghị làm rõ thời gian phát sinh, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân để có phương án bù đắp đúng quy định pháp luật.		3.456.310 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,84%	5.630 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,16%

TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 5 ĐHĐCĐ không thông qua với tỷ lệ: 99,84%.				
6	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận; trích lập các quỹ sau Đại hội và chi trả cổ tức năm 2019.	Chỉ thực hiện phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ khi công ty có lãi.	14.990 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,43%		3.446.950 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,57%
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 6 ĐHĐCĐ không có ý kiến với tỷ lệ: 99,57%.				
7	Tờ trình chi trả thù lao năm 2019 và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS.	Thống nhất báo cáo chi trả thù lao năm 2019 khi kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT và ban kiểm soát thông qua trong Đại hội đồng cổ đông năm 2019, và dự kiến thù lao năm 2020 của HĐQT và BKS thực hiện khi Đại hội đồng cổ đông năm 2020 thông qua.	3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 7 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%.				
8	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020); Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025).	Ghi nhận báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019; Tổng kết nhiệm kỳ III (2016-2020) - Phương hướng nhiệm kỳ IV (2020-2025)	20.620 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 0,60%		3.441.320 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 99,40%
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 8 ĐHĐCĐ không có ý kiến với tỷ lệ: 99,40%.				
9	Tờ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán.		3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%		
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 9 đã được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ: 100%.				
10	Bầu Hội đồng quản trị	Ghi nhận: Tại khoản 3 Điều 150 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”.			3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%

MR gh


TT	Nội dung	Thảo luận (Ý kiến)	Biểu quyết		
			Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
		Tại Khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty: “.... Trường hợp thành viên HĐQT kết thúc nhiệm kỳ nhưng chưa có người bổ sung hoặc bầu thay thế thì thành viên đó tiếp tục là thành viên HĐQT cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp thành viên đó không muốn tiếp tục tham gia HĐQT”.			
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 10 ĐHĐCĐ không có ý kiến với tỷ lệ: 100%.				
11	Bầu Ban kiểm soát	Ghi nhận: Tại Khoản 3 Điều 163 Luật doanh nghiệp: “Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ”.			3.461.940 CP /3.461.940 CP Tỷ lệ: 100%
	- Đối chiếu theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ Công ty (ngày 28/6/2018), Nội dung 11 ĐHĐCĐ không có ý kiến với tỷ lệ: 100%.				


Biên bản này được lập thành 02 (hai) bản, thông qua Đại hội đồng cổ đông vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 29 tháng 7 năm 2020.

BAN KIỂM PHIẾU

Thành viên

Trưởng Ban


Lương Thị Hồng Nguyệt


Đỗ Văn Đoàn